

Số: 361/2021/QĐST-HNGĐ

Hoài Đức, ngày 10 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 345/2021/TLST-HNGĐ ngày 23/11/2021, về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện H, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều: 55, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/12/2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Xuân T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Xuân T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Xuân T có 02 con chung là cháu Nguyễn Xuân Gia H, sinh ngày 05/04/2012 và cháu Nguyễn Xuân Gia H, sinh ngày 30/08/2017. Ly hôn anh chị thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Xuân Gia H cho chị Lê Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Giao cháu Nguyễn Xuân Gia H cho anh Nguyễn Xuân T trực tiếp

trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Các bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Chị T và anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung, nhà đất chung:*** Chị T và anh T không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về công nợ chung:*** Chị T và anh T đều khẳng định không có công nợ chung, nếu sau khi ly hôn có người nào yêu cầu Tòa án giải quyết về công nợ chung của vợ chồng thì anh chị hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- ***Về án phí:*** Chị Lê Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2020/0015353 ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhân:

- Dương sự;
- VKSND H.Hoài Đức;
- UBND xã An Thượng;
- Lưu HS vụ án.

Đỗ Văn Nghiêm